

Số: 20/2022/TB-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2022

## THÔNG BÁO

*Về việc ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến được bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018-2023*

**Kính gửi: Quý Cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á**

- Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng (TCTD) năm 2010 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD năm 2017 (gọi chung là Luật các TCTD) và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 Hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của NHTM, TCTD phi ngân hàng và Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Việt Á (VietABank);
- Căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐQT ngày 22/02/2022 của Hội đồng Quản trị VietABank;
- Căn cứ tình hình thực tế,

Để tăng cường năng lực quản trị ngân hàng, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong giai đoạn mới, Hội đồng Quản trị VietABank (“HĐQT”) xin trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông về việc VietABank sẽ tiến hành bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023, cụ thể như sau:

### 1. Số lượng thành viên bầu bổ sung

- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung, thay thế dự kiến: tối đa 01 (một) thành viên HĐQT.
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung: thời gian còn lại của nhiệm kỳ HĐQT 2018 – 2023.
- Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung, cơ cấu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 chính thức sẽ được ĐHCĐ bầu/ biểu quyết thông qua trong phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022

### 2. Quyền ứng cử, đề cử và nguyên tắc đề cử, ứng cử

- Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông (theo Danh sách Cổ đông được chốt vào ngày (04/03/2022) sở hữu từ 10% tổng số Cổ phần phổ thông trở lên có quyền tự ứng cử hoặc đề cử ứng viên vào danh sách ứng viên bầu bổ sung chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023, nếu xét thấy các ứng viên đảm bảo các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VietABank. ✓

*ts*



- b. Các Cổ đông tự ứng cử/ đề cử hoặc Cổ đông hợp thành nhóm Cổ đông đề cử ứng viên vào danh sách ứng viên bầu bổ sung chức danh thành viên HĐQT. Căn cứ số lượng thành viên HĐQT dự kiến bầu bổ sung, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông được quyền đề cử, ứng cử một hoặc một số ứng viên theo nguyên tắc sau:

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông, nhóm Cổ đông (%/Vốn Điều lệ VietABank)	Số lượng ứng viên tương ứng được đề cử, ứng cử để bầu thành viên HĐQT
Từ 10% đến dưới 20%	Tối đa 01 ứng viên
Từ 20% đến dưới 30%	Tối đa 02 ứng viên
Từ 30% đến dưới 40%	Tối đa 03 ứng viên
Từ 40% đến dưới 50%	Tối đa 04 ứng viên
Từ 50% đến dưới 60%	Tối đa 05 ứng viên
Từ 60% đến dưới 70%	Tối đa 06 ứng viên
Từ 70% đến dưới 80%	Tối đa 07 ứng viên
Từ 80% đến dưới 90%	Tối đa 08 ứng viên

- c. Trường hợp sau khi hết thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử, Cổ đông/ nhóm Cổ đông thực hiện đề cử, ứng cử không đủ số lượng ứng viên hoặc các ứng viên không đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, HĐQT đương nhiệm sẽ giới thiệu, đề cử ứng viên theo quy định của pháp luật và quy định của VietABank.

### 3. Tiêu chuẩn và điều kiện ứng viên trở thành thành viên HĐQT VietABank

- a. Ứng viên được đề cử, ứng cử phải đạt các tiêu chuẩn và điều kiện được nêu chi tiết tại **Phụ lục 01** đính kèm Thông báo này.
- b. Cổ đông là cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện vốn góp của một Cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia HĐQT, nhưng không được vượt quá 1/3 (Một phần ba) tổng số thành viên HĐQT của VietABank, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước.
- c. Các ứng viên được đề cử, ứng cử thành viên HĐQT phải cam kết thực thi nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo đúng và đầy đủ các quy định tại Điều 38 Luật Các TCTD, Điều 165 Luật doanh nghiệp, Điều 274 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP Hướng dẫn Luật Chứng khoán, bao gồm nhưng không giới hạn việc bảo đảm thực hiện quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT một cách trung thực, cẩn trọng, không xung đột hoặc có khả năng dẫn đến xung đột lợi ích với VietABank

### 4. Hồ sơ đề cử, ứng cử vào Thành viên HĐQT bao gồm:

- 4.1. *Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT do cổ đông, nhóm cổ đông đề cử, ứng cử:*  
03 bản chính (theo mẫu tại: [www.vietabank.com.vn](http://www.vietabank.com.vn)).

- 4.2. *Lý lịch cá nhân của ứng cử viên*: 03 bản chính có chứng thực chữ ký (theo mẫu tại: [www.vietabank.com.vn](http://www.vietabank.com.vn)).
- 4.3. *Chứng minh nhân dân/ Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu (đối với người không có quốc tịch Việt Nam) của ứng cử viên*: 03 bản sao y chứng thực trong thời hạn 06 tháng.
- 4.4. *Phiếu lý lịch tư pháp của ứng cử viên*: 03 bản chính.
- Trường hợp ứng viên có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp của ứng viên do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp, trong đó phải có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích (bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa) và thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (Phiếu lý lịch tư pháp – mẫu số 2)
  - Trường hợp ứng viên không có quốc tịch Việt Nam, Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp theo quy định.
  - Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm nộp hồ sơ ứng viên dự kiến không quá 165 ngày.
- 4.5. *Bảng kê khai người có liên quan của ứng cử viên*: 03 bản chính có chứng thực chữ ký (theo mẫu tại: [www.vietabank.com.vn](http://www.vietabank.com.vn)).
- 4.6. *Các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn của ứng cử viên*: 03 bản sao y có chứng thực thời hạn tối đa 06 tháng/ 01 văn bằng, chứng chỉ.
- Lưu ý*: Văn bằng, chứng chỉ của người có quốc tịch Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 4.7. Các văn bản chứng minh ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Luật các TCTD, cụ thể:
- Đối với điều kiện “*có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của TCTD hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán*”:
    - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp không phải là TCTD);
    - Nội dung Điều lệ của TCTD, doanh nghiệp quy định về người quản lý, điều hành;
    - Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại đơn vị của nhân sự.
  - Đối với điều kiện “*có ít nhất 5 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình TCTD tương ứng*”: ✓

- Nội dung Điều lệ của doanh nghiệp quy định về người quản lý, điều hành;
  - Bản sao các báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập của doanh nghiệp nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang công tác;
  - Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại doanh nghiệp của nhân sự.
- c. Đối với điều kiện “*có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán*”:

- Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và thời gian nhân sự làm việc tại các bộ phận này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự tại bộ phận này.

***Lưu ý nguyên tắc lập và gửi hồ sơ***

- Văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Văn bản được lập ở nước ngoài hoặc do cơ quan ở nước ngoài cấp, công chứng hoặc chứng nhận phải được hợp pháp hóa lãnh sự (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật) và dịch sang tiếng Việt.
- Các bản dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt phải được công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký của người dịch theo quy định pháp luật.
- Các bản sao hồ sơ, tài liệu của ứng viên phải là bản sao từ sổ gốc hoặc là bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật.
- Các văn bản do ứng cử viên tự lập phải được chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật.

**5. Thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử:**

**5.1 Thời gian nhận hồ sơ**

Cổ đông/ nhóm Cổ đông đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến thành viên HĐQT phải gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (có đảm bảo) Hồ sơ của ứng viên theo quy định tại khoản mục 4 nêu trên về trụ sở chính Ngân hàng TMCP Việt Á - Văn phòng HĐQT **chậm nhất 17h00 ngày 21/03/2022**. Các hồ sơ ứng cử, đề cử mà VietABank nhận được sau thời gian này đều không hợp lệ.

**5.2 Địa điểm nhận hồ sơ ứng cử, đề cử:**

- Ngân hàng TMCP Việt Á - Văn phòng HĐQT.
- Địa chỉ: Tầng 05 tòa nhà Samsora Premier, số 105 đường Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội.

Mọi thắc mắc liên quan đến việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT VietABank, Quý cổ đông vui lòng liên hệ Văn phòng HĐQT VietABank – chị Vũ Thị Quỳnh (Điện thoại: 024.39333.636 – máy lẻ: 453, email: [quynhvt@vietabank.com.vn](mailto:quynhvt@vietabank.com.vn)) để được phản hồi, hướng dẫn và giải đáp chi tiết. ✓

Theo quy định của pháp luật, danh sách nhân sự được đề cử, ứng cử bầu bổ sung, thay thế vào thành viên HĐQT VietABank nhiệm kỳ 2018 – 2023 phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận trước khi tiến hành bầu tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên VietABank 2022 dự kiến tổ chức vào tháng 4/2022. ✓

Trân trọng thông báo. /

Nơi nhận:

- Như “Kính gửi”;
- HĐQT, BKS “đề biết”;
- Lưu VP.HĐQT; Phòng HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



## PHỤ LỤC 01

### Về các tiêu chuẩn, điều kiện ứng cử viên được đưa vào Danh sách để bầu bổ sung, thay thế Thành viên HĐQT VietABank nhiệm kỳ 2018-2023

Thực hiện theo Luật các TCTD hiện hành, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Thông tư 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 Hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của NHTM, TCTD phi ngân hàng và chi nhánh Ngân hàng nước ngoài và các văn bản, sửa đổi bổ sung, cụ thể như sau:

#### 1. Tiêu chuẩn, điều kiện Đối với thành viên HĐQT

- a. Có đủ năng lực hành vi dân sự;
- b. Không thuộc đối tượng không được là thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật về ngân hàng; không thuộc đối tượng bị cấm quản lý Ngân hàng theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- c. Có sức khỏe, đạo đức nghề nghiệp và hiểu biết pháp luật;
- d. Là cá nhân có bằng đại học trở lên;
- e. Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.
- f. Không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 Công ty khác.

#### 2. Những người sau đây không được là thành viên HĐQT VietABank:

- a. Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
- c. Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
- d. Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xoá án tích;
- e. Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại TCTD;
- f. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại TCTD.
- g. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

- h. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
- i. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
- j. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của TCTD theo quy định tại Điều 37 Luật Các TCTD hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc TCTD bị thu hồi Giấy phép;
- k. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với các hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

**3. Những người sau đây không cùng đảm nhiệm chức vụ thành viên HĐQT VietABank:**

- a. Không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát của VietABank;
- b. Không được đồng thời là người quản lý của Tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của VietABank hoặc là thành viên Ban Kiểm soát của Tổ chức tín dụng đó;
- c. Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VietABank không được đồng thời là Người điều hành của VietABank và của Tổ chức tín dụng khác;
- d. Chủ tịch Hội đồng quản trị của VietABank không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác. ✓



*Handwritten signature*